

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/HS-ST

Ngày 28 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Bá Diễn.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Bình và ông Nguyễn Ngọc Anh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm là phòng xét xử số 1, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 05 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Tấn L, sinh năm 1991, tại Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 05/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Tấn L1, sinh năm 1955 và bà Thái Thị N, sinh năm 1959. Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là thứ ba; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc M (không rõ năm sinh); có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án; Ngày 04/11/2021, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 06/5/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 26/8/2009, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 28/10/2009, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số

81/2009/HSST, ngày 25/8/2009, buộc bị cáo chấp hành 05 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 13/10/2013.

- Ngày 23/11/2015, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/11/2015, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Ngày 26/10/2018, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 08/9/2020.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ ngày 07/3/2023, chuyển tạm giam ngày 10/3/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần là phòng xét xử trực tuyến đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Có sự tham gia giám sát, bảo vệ của các cán bộ, chiến sỹ của Công an huyện Vĩnh Cửu gồm các ông: Võ Tiến Dũng, Lê Khánh Hùng và Chế Trung Kiên.

- **Bị hại:** Ông Trần Thanh T1, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp 1, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Võ Tấn L1, sinh năm 1955; Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

2. Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

Ông Võ Tấn L1 có mặt tại điểm cầu trung tâm là phòng xét xử số 01 đặt tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ông Trần Thanh T1 và ông Nguyễn Xuân N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tấn L đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ ngày 07/3/2023, L điều khiển xe mô tô biển số 60S1-CCCC đi ngang qua nhà ông Trần Thanh T1 tại ấp 1, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện nhà không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. L nhặt 01 cây sắt dài khoảng 29cm, đường kính 0,6cm trước cổng đi vào sân dựng chống xe máy, dùng cây sắt cạy bung bát cửa chính, vào trong nhà. L tiếp tục dùng cây sắt cạy bung bát cửa vào phòng ngủ lục tìm tài sản. Thấy trên bàn trang điểm có 01 bó hoa làm bằng tiền polime (trị giá 1.400.000 đồng gồm nhiều mệnh giá). L rút toàn bộ số tiền trên bó hoa bỏ vào túi quần rồi đi ra sân lấy xe máy chạy về nhà tại ấp Lý Lịch 2, xã Phú Lý. Số tiền trộm cắp được, L tiêu xài cá nhân, chỉ còn lại 760.000 đồng.

Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, L đến Công an xã Phú Lý đầu thú về hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 760.000 đồng còn lại. Công an xã Phú Lý lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, thu giữ tiền và tang vật là 01 cây sắt đã rỉ sét dài 29cm, đường kính 0,6cm, một đầu bị bể cong mà bị cáo đã dùng để cạy bát cửa nhà anh Tùng, chuyển bị cáo cùng hồ sơ ban đầu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả ông Trần Thanh T1 760.000 đồng, ông T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 640.000 đồng. Ông T1 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với xe mô tô biển số 60S1-CCCC: Kết quả xác minh xác định xe mô tô này do ông Nguyễn Xuân N đứng tên chủ sở hữu. Năm 2019, ông Ninh bán xe cho ông Võ Tấn L1 (cha bị can L) nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 07/3/2023, L tự ý lấy xe đi trộm cắp tài sản, ông L1 không biết. Sau đó, ông L1 đã bán xe trên cho 01 người thanh niên (không rõ họ, tên, địa chỉ).

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKSVC ngày 10 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Võ Tấn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Võ Tấn L từ 10 đến 12 tháng tù. Tịch thu tiêu huỷ cây sắt bị cáo đã dùng vào việc phạm tội. Buộc bị cáo bồi thường cho anh T1 số tiền 640.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

Bị hại là ông Tùng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông Tùng và ông N các

văn bản tố tụng là Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T1, ông N và quyền kháng cáo của ông T1, ông N được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[2]. Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Võ Tấn L đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ ngày 07/3/2023, tại ấp 1, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, L lết lút phá cửa đột nhập vào nhà anh Trần Thanh T1, lén lút chiếm đoạt của ông T1 số tiền 1.400.000 đồng. Như vậy, bị cáo Võ Tấn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Thủ đoạn phạm tội của bị cáo là rất manh động, quyết liệt khi dùng cây sắt phá cửa nhà và cửa phòng để lục tìm tài sản, chiếm đoạt nên cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Đồng thời bị cáo đã giao nộp lại một phần tài sản để trả cho ông Tùng và ông Tùng đã xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông T1 đã nhận lại số tiền 760.000 đồng, ông T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 640.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho ông T1 số tiền 640.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị cáo phải có nghĩa vụ trả lại cho ông T1 số tiền 640.000 đồng.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cây sắt đã rỉ sét dài 29cm, đường kính 0,6cm, một đầu bị bẻ cong thu giữ trong vụ án, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Do bị cáo phạm tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Đồng thời bị cáo phải bồi thường cho ông T1 số tiền 640.000 đồng

nên phải chịu án phí dân sự số tiền 300.000 đồng. Tổng cộng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 500.000 đồng.

[7]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Tấn L: 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2023.

2. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 357, Điều 468, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo có nghĩa vụ trả lại cho ông Trần Thanh T1 số tiền 640.000 đồng (sáu trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây sắt đã rỉ sét dài 29cm, đường kính 0,6cm, một đầu bị bẻ cong (01 cây sắt này đã được Công an huyện Vĩnh Cửu chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/5/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Tấn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Tổng cộng là 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng).

5. Bị cáo Võ Tấn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Tấn L1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại là ông Trần Thanh T1, người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra, CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Bá Diễn

